

TIỀM NĂNG TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP ĐỂ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NGÀNH KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN

Hoàng Văn Nhu

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang

Hà Giang là một tỉnh miền núi, biên giới thuộc vùng Đông Bắc của Tổ Quốc có tổng diện tích tự nhiên là 7.945,79 km², với 277,525 km đường biên giới, có 11 huyện, thành phố, trong đó 7 huyện có đường biên giáp với Trung Quốc. Phía Bắc tiếp giáp với tỉnh Quảng Tây và tỉnh Vân Nam thuộc Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, phía Đông giáp tỉnh Cao Bằng, phía Nam giáp tỉnh Tuyên Quang, phía Tây giáp tỉnh Yên Bái và Lào Cai.

Địa hình của Hà Giang bị chia cắt mạnh bởi núi cao, hẻm sâu, hệ thống sông, suối với những sông chính như sông Lô, sông Miện, sông Gâm, sông Bạc, sông Chảy, sông Nho Quế. Trong những năm qua tỉnh Hà Giang đã và đang tập trung phát huy nội lực của chính mình là khơi dậy và khai thác những tiềm năng lợi thế của tỉnh trong đó có lĩnh vực khoáng sản để đưa tỉnh Hà Giang sớm thoát khỏi tình nghèo và phát triển bền vững. Cụ thể:

1. Tiềm năng tài nguyên khoáng sản tỉnh Hà Giang

Hà Giang là tỉnh có tiềm năng về tài nguyên khoáng sản, phong phú cả về kim loại và phi kim loại. Trong đó những loại khoáng sản có giá trị kinh tế cao là sắt, chì-kẽm, mangan, antimon, v.v... Theo tài liệu địa chất và khoáng sản, đến nay trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã xác định được trên 215 mỏ, điểm quặng, điểm khoáng sản, thuộc 28 loại khoáng sản khác nhau. Trong đó, với 4 loại khoáng sản trọng điểm là: quặng sắt 21 mỏ, điểm mỏ; quặng chì, kẽm: 16 mỏ, điểm mỏ; quặng mangan: 27 mỏ, điểm mỏ và quặng antimon: 9 mỏ, điểm mỏ. Ngoài 4 loại khoáng sản trên, Hà Giang còn nhiều loại khoáng sản khác, có giá trị tiềm năng kinh tế như đời vàng sông Con, đời vàng ngòi Sảo và đời vàng, arsen chứa thiếc-vàng sông Lô, mỏ thiếc - vonfram Hồ Quảng Phìn-huyện Đồng Văn, mỏ antimon Bó Mới - huyện Yên Minh..v.v. Kết quả đánh giá, thăm dò khoáng sản trên địa bàn tỉnh cho thấy, có nhiều mỏ có trữ lượng hàng triệu tấn, chất lượng cao như mỏ antimon Mậu Duệ - huyện Yên Minh có trữ lượng 330.000 tấn, mỏ quặng sắt Sàng Thần - huyện Bắc Mê trữ lượng 31,86 triệu tấn, mỏ quặng sắt Tùng Bá trữ lượng hơn 22,0 triệu tấn, mỏ chì - kẽm Na Sơn - huyện Vị Xuyên trữ lượng 1,6 triệu tấn, mỏ chì, kẽm Tà Pan - huyện Bắc Mê trữ lượng 1,2 triệu tấn, dải quặng mangan Đồng Tâm - Trung Thành - Ngọc Linh - Ngọc Minh có tổng trữ lượng, tài nguyên hơn 5,0 triệu tấn và nhiều khoáng sản quý hiếm khác như thiếc,

vônfram, vàng sa khoáng, nguyên liệu dùng cho công nghệ gốm sứ cao cấp như Kaolin, Felspat.v.v...

2. Thực trạng hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Trong thời gian qua, các hoạt động đầu tư vào khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang có sự tăng trưởng khá, không ngừng phát triển cả về quy mô và số lượng, với sự tham gia của các thành phần kinh tế vào lĩnh vực hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản. Các dự án khai thác, chế biến khoáng sản đi vào hoạt động đã có những đóng góp nhất định cho sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giải quyết được nhiều việc làm và thay đổi cơ cấu kinh tế của tỉnh theo hướng nâng cao dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp và thương mại, dịch vụ.

Với cơ chế chính sách phù hợp của tỉnh Hà Giang, nhiều nhà đầu tư đã và đang đầu tư vào lĩnh vực thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản. Có thể nói, ngành công nghiệp tỉnh Hà Giang trong đó có ngành công nghiệp khai khoáng đến nay đã hình thành cơ bản về cơ sở vật chất kỹ thuật; bước đầu xây dựng các cơ sở công nghiệp phát triển để khẳng định được tiềm năng lợi thế của tỉnh và từng bước tạo ra tính đột phá trong sản xuất công nghiệp phù hợp với quy luật phát triển của kinh tế thị trường, đó là hoàn thành và đưa vào hoạt động một loạt các công trình như Nhà máy luyện antimon Mậu Duệ - Yên Minh công suất 1.000 tấn kim loại/năm, Nhà máy thiêu bột antimon công suất 600 tấn bột antimon/năm, nhà máy gạch tuynel Vị Xuyên công suất 20 triệu viên/năm, nhà máy gạch Yên Minh công suất 5 triệu viên/năm.... Đến nay tỉnh Hà Giang đã cho chủ trương xây dựng nhà máy luyện thép công suất 500.000 tấn/năm, xây dựng 02 Nhà máy luyện Feromangan và Silicomangan tại khu công nghiệp Bình Vàng với tổng công suất luyện 31.600 tấn sản phẩm/năm..v.v. các dự án đã xây dựng hoàn thành hoặc cho chủ trương xây dựng đều có nguồn nguyên liệu để đảm bảo các nhà máy hoạt động với thời gian trên 20 năm.

Đến hết tháng 12/2010, tỉnh Hà Giang có 54 dự án khai thác, chế biến khoáng sản với 4 loại khoáng sản mangan, chì - kẽm, sắt, antimon, mica; có 03 nhà máy chế biến sâu khoáng sản antimon, 02 dự án xây dựng Nhà máy luyện Feromangan và Silicomangan đang triển khai xây dựng. Số dự án khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư là 44 dự án, với tổng mức đầu tư là 1.788,52 tỷ VNĐ. Hiện còn 10 dự án sẽ xem xét, cấp Giấy chứng nhận đầu tư trong thời gian tới.

Tổng sản lượng quặng nguyên khai và tinh quặng các loại khoáng sản kim loại do khai thác, chế biến được trên địa bàn tỉnh Hà Giang đến hết năm 2010 là hơn 750.000 tấn. Tổng doanh thu trong năm 2010 (tính riêng đối với khoáng sản kim loại) đã đạt hơn 175,0 tỷ đồng, nộp ngân sách cho nhà nước đạt hơn 38,0 tỷ đồng và tạo công ăn việc làm cho hàng nghìn người lao động địa phương ở vùng sâu vùng xa, với mức thu nhập bình quân từ 2,0 - 4,0 triệu đồng/người.năm.

3. Một số giải pháp thực hiện trong thời gian tới

Tại Hội thảo này, đề xuất một số giải pháp và định hướng để phát triển bền vững ngành công nghiệp khai thác, chế biến khoáng sản tỉnh Hà Giang trong thời gian tới, cụ thể như sau:

Một là: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản, chú trọng công tác lập mới, rà soát và điều chỉnh quy hoạch các loại khoáng sản để nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện tốt các quy hoạch khoáng sản được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Hai là: Tiếp tục hoàn chỉnh và xây dựng các cơ chế chính sách phù hợp thực tiễn địa phương, đúng quy định của pháp luật để đưa công tác quản lý cùng các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh đảm bảo nguyên tắc khai thác, chế biến và sử dụng tài nguyên khoáng sản hiệu quả, đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn môi trường sinh thái và phát triển bền vững, quản lý và huy động nguồn lực cho ngành khai khoáng, nâng cao giá trị sản phẩm sau khai thác; xúc tiến việc thành lập Hiệp hội khoáng sản và xuất khẩu khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Ba là: Trong thời gian tới cần phải định hướng theo đúng nguyên tắc tất cả các sản phẩm của dự án khai thác khoáng sản đều phải có chế biến sâu theo hướng tập trung hoặc theo khả năng cung cấp nguyên liệu của từng mỏ, các chủ đầu tư khai thác cùng 1 loại khoáng sản để hợp tác, kinh doanh, cổ phần với nhau để lập nhà máy chế biến sâu nhằm chấm dứt hoàn toàn việc xuất khẩu tinh quặng.

Bốn là: Tiến hành tìm kiếm đánh giá ở diện tích có triển vọng tài nguyên khoáng sản, trước mắt cần tập trung thăm dò mới, thăm dò bổ sung nâng cấp trữ lượng tại các điểm mỏ đã khai thác có triển vọng để ổn định nguyên liệu cho các nhà máy luyện kim khi đi vào hoạt động được sản xuất lâu dài, có hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, môi sinh và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản.

Năm là: Triển khai và thực hiện Đề án "Đổi mới và hiện đại hoá công nghệ trong ngành công nghiệp khai khoáng đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025" đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 159/2008/QĐ-TTg ngày 04/12/2008, áp dụng phù hợp vào thực tiễn của địa phương. Khẩn trương xây dựng và thực hiện các đề án liên quan đến việc nâng cấp, thay thế, đổi mới, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị ở các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản. Với mục tiêu khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên ở mức cao nhất, tiết kiệm tài nguyên ở mức thấp nhất, đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường bền vững tại các địa bàn có hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản.

Sáu là: Triển khai và thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách "kinh tế hoá" ngành địa chất - khoáng sản theo Luật Khoáng sản đã được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2010 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2011) và Nghị quyết số 27-NQ/BCSĐTNMT ngày 02/12/2009 của Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường về "Đẩy mạnh kinh tế hóa ngành tài nguyên và môi trường".

Bẫy là: Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa các quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép hoạt động khoáng sản; tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong giải quyết và xử lý các vụ việc liên quan đến hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.